

Staphylococcus spp. đề kháng như MRSA và hVISA cao cho thấy việc điều trị sẽ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tại Khoa HSTC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Đặng Hữu Tâm** (2020), Khảo sát các chủng vi khuẩn gây bệnh và việc sử dụng kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình.
2. **Lê Huy Thạch, Lê Văn Thanh, Đỗ Thùy Dung, Ngô Văn Thăng** (2021), "Đặc điểm đề kháng kháng sinh của các vi khuẩn gây bệnh thường gặp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận năm 2020", Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh. 25, tr. 8.
3. **Nguyễn Thị Bích Nguyên, Hoàng Tiên Mỹ** (2015), "Khảo sát tình hình kháng thuốc kháng sinh của Staphylococci tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh", Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh. 19.
4. **Phạm Thái Bình, Phạm Hùng Vân, Trương Quang Vinh, Nguyễn Thị Thanh Trúc, Trần Bích Ngọc, Nguyễn Thị Trúc Anh**, (2013), "Đánh giá mức độ nhạy cảm vancomycin của Staphylococcus aureus", Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh. 17, tr. 6.
5. **Trần Thị Thủy Trinh, Nguyễn Thanh Bảo** (2014), "Tình hình đề kháng kháng sinh của vi khuẩn gây bệnh được phân lập tại Bệnh viện An Bình từ 1/10/2012 đến 31/5/2013", Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh. 18, tr. 296-303.
6. **O'Neill J.** (2016), Tackling drug-resistant infections globally: final report and recommendations, Government of the United Kingdom.
7. **Vincent J. L. et al.** (2009), "International study of the prevalence and outcomes of infection in intensive care units", Jama. 302(21), tr. 2323-9.
8. **Walraven C. J. et al.** (2011), "Site of infection rather than vancomycin MIC predicts vancomycin treatment failure in methicillin-resistant Staphylococcus aureus bacteraemia", J Antimicrob Chemother. 66(10), tr. 2386-92.
9. **Zheng X. Y. et al.** (2021), "Antibiotic Resistance Pattern of Staphylococcus Aureus Isolated From Pediatrics With Ocular Infections: A 6-Year Hospital-Based Study in China", Front Pediatr. 9, tr. 728634.

THỰC TRẠNG KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ, THỰC HÀNH VỀ DỰ PHÒNG COVID-19 CỦA SINH VIÊN Y KHOA CHÍNH QUY NĂM THỨ BA, TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Lê Thị Thanh Hoa¹, Nguyễn Như Thảo¹,
Nguyễn Việt Quang¹, Trương Thị Thùy Dương¹

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành về dự phòng COVID-19 của sinh viên y khoa chính quy năm thứ 3, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên năm 2022. **Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 533 sinh viên Y khoa chính quy năm thứ 3 của trường Đại học Y Dược Thái Nguyên. **Kết quả:** Nguồn tiếp nhận thông tin chủ yếu từ Bộ Y tế. Phần lớn sinh viên có kiến thức đúng về chủng vi rút gây bệnh (93,5%), phương thức truyền bệnh (87,2%), thời gian ủ bệnh (75,6%), triệu chứng chính của bệnh (95,7%) và xét nghiệm sàng lọc (86,7%). Về thái độ của sinh viên, hầu hết sinh viên đều có thái độ tích cực về dự phòng COVID-19. Về thực hành, sinh viên đa phần thực hành tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh. **Kết luận:** Đa số sinh viên có kiến thức, thái độ, thực hành tốt về dự phòng Covid - 19.

Từ khóa: dự phòng COVID-19, kiến thức, thái độ, thực hành, sinh viên Y khoa

¹Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Chịu trách nhiệm chính: Lê Thị Thanh Hoa

Email: linhtrang249@gmail.com

Ngày nhận bài: 01.2.2023

Ngày phản biện khoa học: 15.3.2023

Ngày duyệt bài: 5.4.2023

SUMMARY

THE CURRENT STATE OF KNOWLEDGE, ATTITUDE, PRACTICE ON COVID-19 PREVENTION AMONG THIRD YEARS GENERAL MEDICAL STUDENTS, THAI NGUYEN UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

Objective: To describe the current state of knowledge, attitudes and practice on Covid - 19 prevention among third years general medical students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy 2022. **Methods:** A cross-sectional descriptive study was conducted on 533 third years general medical students. **Results:** The main source of information is the Ministry of Health. Most of the students had correct knowledge about the virus strain (93.5%), the mode of transmission (87.2%), the incubation period (75.6%), the main symptoms of the disease (95.7%) and screening tests (86.7%). Most students have a positive attitude about COVID-19 prevention. In terms of practice, most students practice good epidemic prevention measures. Majority of the study's participants had correct knowledge about pathogens (93,5%), transmission route (87,2%), incubation period (75,6%), main symptom (95,7%) and screening test (86,7%). Regarding students' attitudes, most students had a positive attitude about preventive COVID-19. In addition,

students also practice good disease prevention measures.
Conclusion: Most students have good knowledge, attitudes and practices on Covid-19 prevention.

Keywords: COVID-19 prevention, knowledge, attitude, practice, general medical students

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kể từ khi ca bệnh COVID-19 đầu tiên được báo cáo tại thành phố Vũ Hán, Trung Quốc vào cuối tháng 12 năm 2019 đã nhanh chóng lây lan ra toàn cầu tạo thành một đại dịch và gây nên một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng đối với ngành y tế ở nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới [6]. Tại Việt Nam, ca bệnh COVID-19 đầu tiên được công bố vào ngày 23 tháng 1 năm 2020, tính đến ngày 30/5/2022 hơn 10.700.000 ca nhiễm đã được ghi nhận trong đó hơn 43.000 trường hợp tử vong đã được báo cáo [1]. Hiện nay, dịch bệnh đã gần như đã được kiểm soát nhờ các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 do Bộ Y tế khuyến cáo và việc thực hiện nghiêm túc tiêm chủng vắc-xin. Tuy nhiên, dịch bệnh vẫn chưa biến mất hoàn toàn và nguy cơ bùng phát trở lại bất cứ thời điểm nào với mức độ nghiêm trọng hơn.

Trong thời gian vừa qua, đã có một số nghiên cứu về kiến thức, thái độ và thực hành của sinh viên Y khoa về dự phòng đại dịch COVID-19 trên thế giới cũng như tại Việt Nam. Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên là một trong những trung tâm đào tạo nguồn nhân lực cho ngành y. Sinh viên Y khoa năm thứ ba sắp bước vào giai đoạn học tập lâm sàng tại bệnh viện là đối tượng có nguy cơ mắc COVID-19 cao do tiếp xúc thường xuyên với bệnh nhân, người nhà bệnh nhân,... Do đó việc trang bị cho bản thân kiến thức, thái độ và thực hành về dự phòng dịch bệnh COVID-19 cho nhóm sinh viên năm thứ ba là rất cần thiết. Việc dự phòng sớm dịch bệnh không chỉ đảm bảo sức khỏe cho chính bản thân mỗi sinh viên mà còn góp phần đẩy lùi dịch bệnh, không đưa dịch bệnh bùng phát trở lại. Câu hỏi được đặt ra là thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành về dự phòng COVID-19 của sinh viên Y khoa chính quy năm thứ ba, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên hiện nay ra sao? Để trả lời cho câu hỏi trên, chúng tôi tiến hành đề tài: "*Thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành về dự phòng Covid-19 của sinh viên Y khoa chính quy năm thứ ba, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên năm 2022.*"

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: sinh viên Y khoa chính quy năm thứ 3 của Trường ĐH Y Dược, Đại học Thái Nguyên.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu: từ tháng 5/2022 đến tháng 12/2022 tại Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên.

2.3. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả, thiết kế cắt ngang.

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: chọn mẫu có chủ đích toàn bộ sinh viên Y khoa chính quy năm thứ ba. Thực tế kết quả chọn được 533 sinh viên.

2.5. Chi số nghiên cứu:

- Tỷ lệ về thông tin chung của đối tượng nghiên cứu

- Tỷ lệ kiến thức đúng về đặc điểm tác nhân gây bệnh

- Tỷ lệ kiến thức đúng về triệu chứng của bệnh

- Tỷ lệ kiến thức tiêm vắc xin phòng bệnh

- Tỷ lệ thái độ đúng về dự phòng bệnh

- Tỷ lệ thực hành dự phòng bệnh

2.6. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu:

- Nghiên cứu sử dụng bộ câu hỏi phỏng vấn được thiết kế sẵn.

- Với mỗi câu hỏi sẽ được cho điểm theo trọng số tương ứng với mỗi đáp án trả lời đúng đáp án trả lời sai không được tính điểm.

2.7. Tiêu chí đánh giá:

- Các câu hỏi kiến thức về tác nhân gây bệnh được đánh giá có Kiến thức đúng khi trả lời đúng 100% đáp án đúng trong câu.

- Các câu hỏi kiến thức về triệu chứng của bệnh được đánh giá có Kiến thức đúng khi trả lời đúng > 50% đáp án đúng trong câu.

- Các câu hỏi về thái độ, được đánh giá có Thái độ đúng khi trả lời ở mức 1 hoặc mức 2, tức là rất cần thiết/rất quan tâm/cần thiết/quan tâm...

- Các câu hỏi về thực hành: do các khuyến cáo có thể có sự thay đổi theo thời điểm nên không đánh giá đúng/sai, chỉ liệt kê tỷ lệ.

2.8. Phương pháp xử lý số liệu: nhập liệu bằng epi data, xử lý bằng SPSS 26.0.

2.9. Đạo đức nghiên cứu: Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng đạo đức trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu

Thông tin chung	Số lượng (SL)	Tỷ lệ (%)
Gia đình có	Có	143
		26,8

người làm trong ngành y tế	Không	390	73,2
Nguồn tiếp nhận thông tin chủ yếu về dự phòng COVID-19	Bộ Y tế	259	48,6
	Cộng đồng	170	31,9
	Nhà trường	87	16,3
	Bạn bè/Người thân	11	2,1
	Khác	6	1,1

Nhận xét: 26,8% sinh viên trong gia đình có người làm trong ngành y tế. Nguồn tiếp nhận thông tin chủ yếu về dự phòng COVID-19 từ Bộ Y tế là nhiều nhất (48,6%).

Bảng 2. Kiến thức đúng về đặc điểm tác nhân gây bệnh

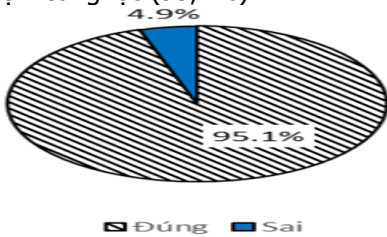
Tác nhân gây bệnh	SL	%
Chủng virus gây đại dịch Covid – 19	508	95,3
Phương thức lây truyền chính	465	87,2
Thời gian ủ bệnh	403	75,6

Nhận xét: tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về chủng vi rút là 95,3%, phương thức lây truyền chính (87,2%), thời gian ủ bệnh (75,6%).

Bảng 3. Kiến thức đúng về triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh

Triệu chứng	SL	%
Trường hợp nghi ngờ mắc bệnh	316	59,3
Biểu hiện chính của bệnh	510	95,7
Xét nghiệm sàng lọc bệnh nhân mắc COVID-19	462	86,7
Loại bệnh phẩm để xét nghiệm sàng lọc	508	95,1

Nhận xét: tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về biểu hiện của trường hợp nghi ngờ mắc (59,3%) có kiến thức đúng về biểu hiện chính của bệnh (95,7%). Kiến thức đúng về xét nghiệm sàng lọc (86,7%) về loại bệnh phẩm để xét nghiệm sàng lọc (95,1%).



Biểu đồ 1. Kiến thức tiêm vắc xin phòng bệnh

Nhận xét: đa số sinh viên có kiến thức đúng về tiêm vắc-xin phòng bệnh (95,1%).

Bảng 4. Thái độ đúng về hoạt động dự phòng bệnh

Thái độ	SL	%
Các khuyến cáo về dịch bệnh của Bộ Y tế	481	90,2
Tiêm phòng Vắc xin	470	88,2
Sẵn sàng tham gia chống dịch	454	85,2

Nhận xét: tỉ lệ sinh viên có thái độ đúng với

các khuyến cáo về dịch bệnh của Bộ Y tế (90,2%), sẵn sàng tiêm phòng vắc-xin (88,2%), sẵn sàng tham gia chống dịch (85,2%).

Bảng 5. Thực hành về dự phòng bệnh

Thực hành	SL	%
Tiêm vắc xin dự phòng COVID-19	≥ 3 mũi	417/78,2
	1 - 2 mũi	115/21,6
	Không/Chưa tiêm	1/0,2
Rửa tay sát khuẩn khi tiếp xúc với nguồn lây hoặc nghi ngờ	Thường xuyên	454/85,2
	Thỉnh thoảng	77/14,4
	Không bao giờ	2/0,4
Sử dụng khẩu trang nơi đông người	Thường xuyên	514/96,4
	Thỉnh thoảng	17/3,2
	Không bao giờ	2/0,4

Nhận xét: tỉ lệ tiêm từ 3 mũi vắc-xin trở lên chiếm 78,2%, đa số rửa tay sát khuẩn thường xuyên (85,2%), sử dụng khẩu trang nơi đông người thường xuyên (96,4%).

IV. BÀN LUẬN

Nghiên cứu của chúng tôi bao gồm 533 sinh viên Y khoa chính quy năm thứ 3 của trường Đại học Y Dược Thái Nguyên. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 26,8% sinh viên trả lời gia đình có người làm trong ngành y tế, kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu của tác giả Nguyễn Khánh Thị Liên (44%) [4]. Việc có người nhà làm trong ngành y tế có thể là một trong những yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ và thực hành tốt về dự phòng COVID-19 của sinh viên. Tuy nhiên trong nghiên cứu của chúng tôi chưa có điều kiện để thực hiện phân tích về vấn đề này. Đây cũng là một hạn chế trong nghiên cứu của chúng tôi. Kết quả nghiên cứu ở bảng 1 cũng chỉ ra nguồn tiếp nhận thông tin về COVID-19 của sinh viên chủ yếu đến từ Bộ Y tế (48,6%). Kết quả bảng 2 cho thấy tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về chủng vi rút là 95,3%, phương thức lây truyền chính (87,2%), thời gian ủ bệnh (75,6%). Kết quả này cao hơn so với nghiên cứu của tác giả Trần Thị Nguyệt, tỉ lệ có kiến thức đúng về chủng vi rút là 85,4% [2]. Tuy nhiên kiến thức về phương thức lây truyền và thời gian ủ bệnh thấp hơn so với nghiên cứu trước đó của tác giả Trần Thị Nguyệt lần lượt là 99% và 89,1% [2]. Kết quả bảng 2 cho thấy tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về biểu hiện của trường hợp nghi ngờ mắc (59,3%) có kiến thức đúng về biểu hiện chính của bệnh (95,7%). Kiến thức đúng về xét nghiệm sàng lọc (86,7%) về loại bệnh phẩm để xét nghiệm sàng lọc (95,1%). Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cao hơn so với kết quả nghiên cứu của tác giả Trần Thị Nguyệt về triệu chứng chính của bệnh (54,9%); xét nghiệm sàng lọc

(70,9%)[2]. Kết quả này tương đồng với kết quả của 2 tác giả trước đó về triệu chứng chính của bệnh là tác giả Yaling Peng (98,6%) [7] và tác giả Duong Minh Cuong (97,9%) [5]. Như vậy tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về biểu hiện của trường hợp nghi ngờ mắc (59,3%) là chưa cao so với kết quả nghiên cứu của tác giả Bùi Huy Tùng (44,2%) [3]. Hầu hết sinh viên có kiến thức đúng về tiêm vắc-xin phòng bệnh (95,1%). Đây là điều mà các nghiên cứu trước đó chưa đề cập tới, bởi vì khi chúng tôi thực hiện nghiên cứu thì đã có sự phổ biến của việc tiêm phòng vắc-xin COVID-19 trong cộng đồng. Về thái độ dự phòng Covid - 19 cho thấy đa số sinh viên có thái độ tốt, tuy vậy tỉ lệ sinh viên sẵn sàng tham gia chống dịch (85,2%) thấp hơn so với kết quả nghiên cứu của tác giả Bùi Huy Tùng (93,2%) [3]. Điều này chứng tỏ 1 bộ phận sinh viên trường Đại học Y Dược Thái Nguyên vẫn còn e ngại, lo lắng trong việc tham gia chống dịch nếu dịch bệnh bùng phát trở lại. Về thực hành dự phòng Covid-19 có 85,2% sinh viên đã thực hành tốt việc rửa tay sát khuẩn khi tiếp xúc với nguồn lây hoặc nghi ngờ. Kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu của tác giả Nguyễn Khánh Thị Liên (96,7%) [4]. Về thực hành đeo khẩu trang nơi đông người cũng có 85,2% sinh viên thực hiện tốt. Kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu của tác giả Bùi Huy Tùng (96,1%) [3]. Tình hình dịch bệnh đã tạm thời được kiểm soát nên có thể đã dẫn tới tâm lí an toàn đối với sinh viên làm cho sinh viên đã không còn thực hiện tốt việc đeo khẩu trang và rửa tay sát khuẩn như khi dịch bùng phát mạnh mẽ. Nghiên cứu của chúng tôi còn đưa ra, hầu hết sinh viên đều đã tiêm phòng vắc-xin và có 78,2% sinh viên tiêm từ 3 mũi trở lên.

Hạn chế trong nghiên cứu của chúng tôi là việc xây dựng bộ câu hỏi dựa trên các khuyến cáo Bộ Y tế Việt Nam cũng như WHO chỉ phù hợp tại thời điểm nghiên cứu, trong khi dịch bệnh diễn biến phức tạp. Ngoài ra cuộc khảo sát chỉ được thực hiện ở trường Đại học Y Dược Thái Nguyên, vì vậy kết quả không được khái quát cho các sinh viên trên cả nước. Cần có thêm nghiên cứu khác bằng việc mở rộng cỡ mẫu để thu thập thêm thông tin và phân tích sâu về các yếu tố liên quan.

V. KẾT LUẬN

Đa số sinh viên có kiến thức, thái độ, thực hành tốt về dự phòng Covid - 19.

- 26,8% sinh viên trong gia đình có người làm trong ngành y tế, nguồn tiếp nhận thông tin

chủ yếu về dự phòng COVID-19 từ Bộ Y tế là nhiều nhất (48,6%)

- Tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về chủng vi rút là 95,3%, phương thức lây truyền chính (87,2%), thời gian ủ bệnh (75,6%).

- Tỉ lệ sinh viên có kiến thức đúng về biểu hiện của trường hợp nghi ngờ mắc (59,3%) có kiến thức đúng về biểu hiện chính của bệnh (95,7%). Kiến thức đúng về xét nghiệm sàng lọc (86,7%) về loại bệnh phẩm để xét nghiệm sàng lọc (95,1%).

- Đa số sinh viên có kiến thức đúng về tiêm vắc-xin phòng bệnh (95,1%).

- Tỉ lệ sinh viên có thái độ đúng với các khuyến cáo về dịch bệnh của Bộ Y tế (90,2%), sẵn sàng tiêm phòng vắc-xin (88,2%), sẵn sàng tham gia chống dịch (85,2%).

- Tỉ lệ tiêm từ 3 mũi vắc-xin trở lên chiếm 78,2%, đa số rửa tay sát khuẩn thường xuyên (85,2%), sử dụng khẩu trang nơi đông người thường xuyên (96,4%).

VI. KHUYẾN NGHỊ

Tiếp tục có các biện pháp truyền thông để nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành dự phòng Covid - 19 cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Bộ Y tế.** Trang tin về dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID-19. <https://ncov.moh.gov.vn/vi/web/guest/trang-chu>. Published 2022. Accessed 30-05-2022.
2. **Trần Thị Nguyệt,** Thực trạng kiến thức, thái độ về covid-19 của sinh viên điều dưỡng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2020, Tạp chí Y học Việt Nam. Tập 507-Số 1-2021. tr. 165-169
3. **Bùi Huy Tùng và cộng sự.** Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về phòng chống dịch COVID-19 của sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2020. Tạp Chí Y học Cộng đồng, Tập 64 -Số 3-2021, tr. 13 - 18.
4. **Nguyễn Khánh Thị Liên và cộng sự,** Thực trạng về phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 của sinh viên Trường Đại học Y Hà Nội năm 2020, Tạp Chí Y học Việt Nam, Tập 513-số 1-2022, tr. 87-92.
5. **Duong Minh Cuong et al,** The Levels of COVID-19 Related Health Literacy among University Students in Vietnam, Infect Chemother, 2021 Mar;53(1):107-117. doi: 10.3947/ic.2020.0152.
6. **Huang C, Wang Y, Li X et al,** Clinical features of patients infected with 2019 novel coronavirus in Wuhan, China, Lancet, 2020 Feb 15;395(10223):497-506. doi: 10.1016/S0140-6736(20)30183-5. Epub 2020 Jan 24.
7. **Yaling Peng et al,** A cross-sectional survey of knowledge, attitude and practice associated with COVID-19 among undergraduate students in China, BMC Public Health, 2020 Aug 26; 20(1):1292. doi: 10.1186/s12889-020-09392-z.